**TUẦN 11**

*Thời gian thực hiện*: Từ 18/11/2024 đến 23/11/2024

 **CHỦ ĐỀ 4: SÁNG TẠO VỚI CHẤM, NÉT, MÀU SẮC (4 tiết)**

 **Bài 6: BÀN TAY KÌ DIỆU (tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Nhận biết được hình dáng, đặc điểm của bàn tay

- Biết vận dụng các thế dáng khác nhua của bàn tay để tạo sản phẩm theo ý thích; bước đầu biết thể hiện tính ứng dụng của sản phẩm như làm đồ chơi, đồ dùng.

- Bước đầu biết trưng bày, giới thiệu, chia sẻ cảm nhận vê sản phẩm của mình, của bạn.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Hình ảnh liên quan đến nội dung bài học

- SGK Mĩ thuật 1, Vở THMT1; Giấy màu, kéo, bút chì, tẩy chì, màu vẽ...

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

| **Hoạt động chủ yếu của GV** | **Hoạt động chủ yếu của HS** |
| --- | --- |
| **1. Hoạt động Mở đầu:3’** |
| - Tổ chức HS nghe nhạc và hát phụ hoa theo cảm nhận: Bài hát “Múa cho mẹ xem” (nhạc và lời của Xuân Giao) | - Nghe nhạc, hát, phụ họa theo lời bài hát. |
| **2. Hoạt động Hình thành kiến thức mới: 7’** |
| - Giới thiệu video nghệ thuật tạo bóng từ đôi bàn tay, yêu cầu HS: Quan sát; Nêu tên một số hình ảnh được tạo từ bóng bàn tay.- Hướng dẫn HS thực hiện một số thế dáng bàn tay, kết hợp minh họa, gợi mở Hs tưởng tượng hình ảnh phù hợp với mỗi thế dáng, như: bàn tay nằm ngang, thẳng đứng, nghiêng, chụm, xòe, xoay chuyển… và chuyển động bàn tay, các ngón tay. - Gợi nhắc HS: Từ hình ảnh đôi bàn tay, chúng ta có thể tưởng tượng được rất nhiều hình ảnh thú vị như con vật, bông hoa, cây…- Hướng dẫn HS quan sát hình ảnh trong SGK/tr 28, 29, yêu cầu thảo luận: + Kể tên con vật (rùa, vịt, chó, thỏ)+ Nêu thế dáng bàn tay tương ứng với mỗi con vật.+ Nêu cách tạo hình con vật (rùa, vịt, chó, thỏ) từ các thế dáng bàn tay. KL: Có thể tạo hình ảnh yêu thích theo tưởng tượng từ các thế dáng khác nhau của bàn tay.  | - Quan sát; Suy nghĩ, nêu hình ảnh được tạo từ bóng của bàn tay - Tạo thế dáng khác nhau của bàn tay.- Nêu hình ảnh theo tưởng tượng từ bàn tay - Lắng nghe - Thảo luận: Cặp nhóm  |
| **3. Hoạt động Luyện tập, thực hành:17’** |
| **a. Hướng dẫn HS cách tạo hình con vật từ thế dáng bàn tay** |
| - Hướng dẫn Hs quan sát hình minh họa trong SGK/Tr29; 30 và giao nhiệm vụ: Thảo luận, nêu tên con vật và cách tạo hình. - Giới thiệu đại diện nhóm HS trả lời, nhận xét, bổ sung- Nhận xét trả lời của HS; hướng dẫn, thị phạm minh họa các bước thực hành tạo hình mỗi con vật (con ốc sên, con cá, con hươu cao cổ) dựa trên hình minh họa trong SGK; kết hợp phân tích và nêu câu hỏi tương tác với HS.  - Gợi mở HS: Sau khi tạo được hình ảnh yêu thích, có thể cắt dán vào giấy có màu hoặc giấy trắng; có thể trang trí thêm chấm, nét, màu theo ý thích cho hình con vật.- Giới thiệu một số hình ảnh sưu tầm (cây, mặt trời…); gợi mở HS chia sẻ ý tưởng ban đầu về thực hành. | - Quan sát - Thảo luận: Cặp nhóm- Nêu tên con vật, cách tạo hình.- Một số Hs tương tác với Gv - Chia sẻ ý tưởng tạo hình từ hình bàn tay. |
| **b. Tổ chức HS thực hành, sáng tạo và tập trao đổi, chia sẻ**  |
| - Giới thiệu thời lượng của bài học và nhiệm vụ thực hành ở tiết 1. Bố trí HS ngồi theo nhóm - Yêu cầu HS: Thực hành cá nhân kết hợp trao đổi, thảo luận trong nhóm- Giao bài tập cho HS: Em hãy vận dụng thế dáng của bàn tay để tạo hình con vật theo ý thích và sử dụng chấm, nét, màu sắc để trang trí.- Gợi nhắc HS: + Tham khảo các bước thực hành trong SGK + Lựa chọn vị trí đặt bàn tay phù hợp với khổ giấy: Hướng dẫn HS làm thử và gợi mở HS chia sẻ sự phù hợp của thế dáng bàn tay với khổ giấy/trang vở.+ Trao đổi trong thực hành, Ví dụ: Tên hình ảnh tạo được của bạn là gì? Hình ảnh bạn tạo được có những màu gì?Bạn thích hình ảnh tạo được của bạn nào…- Quan sát HS thực hành, sử dụng tình huống có vấn đề, kích thích HS chia sẻ, trao đổi và có thể hỗ trợ HS một số thao tác thực hành. - Gợi mở HS có thể bổ sung thêm chi tiết theo ý thích như: vẽ thêm mặt trời, mây, sóng nước, cây, nhà…, để sản phẩm thêm sinh động. | - HS ngồi theo nhóm- Lắng nghe nhiệm vụ, có thể nêu ý kiến- HS thực hành cá nhân, tập trao đổi, chia sẻ trong nhóm- HS thực hiện làm thử theo hướng dẫn của GV- Chia sẻ theo cảm nhận sự phù hợp của thế dáng bàn trên khổ giấy/trang vở.- Lắng nghe nội dung trao đổi - Có thể chia sẻ mong muốn bổ sung thêm chi tiết. |
| **4. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm: 6’** |
| - Nhắc HS thu dọn đồ dùng, công cụ…- Hướng dẫn HS trưng bày, gợi mở HS chia sẻ cảm nhận.- Nhận xét kết quả học tập, khích lệ, động viên HS.  | Trưng bày, trao đổi, giới thiệu, chia sẻ cảm nhận.  |
| **5. Hoạt động Củng cố và nối tiếp:2’** |
| - Nhắc lại nội dung chính của tiết học.- Nhận xét kết quả học tập của HS (cá nhân/nhóm).- Kích thích HS chia sẻ sản hoặc tạo thêm sản phẩm khác?- Gợi mở nội dung tiết 2 và hướng dẫn HS chuẩn bị  | - Lắng ghe- Có thể nêu ý kiến, bổ sung |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY ( Nếu có)**

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................